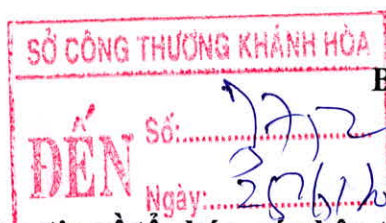


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 18/MN/2024

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công Ty TNHH Hồng Hạnh.

Địa chỉ: ...Tổ 23, thôn Hòn Nghê, xã Vĩnh Ngọc, Nha Trang, Khánh Hòa.....

Điện thoại: ...0983 389 140..... Fax: .....

E-mail: congtyhonghanhnt@gmail.com.....

Mã số doanh nghiệp: ...4200736651.....

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 45/GCNATTP-SCT

Ngày Cấp/Nơi cấp: 28/11/2022 tại SỞ CÔNG THƯƠNG – KHÁNH HÒA

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: ....KEM BẮP PHỦ ĐẬU PHỘNG - NHÃN HIỆU MONI'S

2. Thành phần: Nước, đường kính trắng, đường mạch nha, bột sữa béo, bột sữa gầy, nước cốt dừa, bột kem không sữa, maltodextrin, dextrose, bột năng, bơ thực vật, dầu thực vật, đậu phộng, hạt bắp, muối ăn, chất ổn định (E471, E466, E415, E412, E407), chất nhũ hóa (E322i) hương thực phẩm tổng hợp, màu thực phẩm tổng hợp (E102).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: .....12 tháng.....

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: 75ml hoặc theo yêu cầu của khách hàng trong túi nhựa thực phẩm - OPP/MCPP

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Theo tiêu chuẩn cơ sở (TCCS), TCVN 7402:2019
2. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm: QCVN 8-3: 2012/BYT
3. Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Quy định về việc quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.



4. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm: QCVN 8-2:2011/BYT

Cụ thể như sau:

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Mức quy định tối đa	Mức đăng kí chất lượng
<b>Chỉ tiêu cảm quan: phù hợp TCCS</b>				
1	Trạng thái		TCCS	Đông lạnh
2	Màu sắc		TCCS	Vàng như hạt bắp
3	Mùi Vị		TCCS	Béo, ngọt, thơm mùi như sữa bắp
<b>Chỉ tiêu ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm theo QCVN: 8-3: 2012/BYT</b>				
1	Enterobacteriaceae	CFU/g	10 <sup>2</sup>	≤ 10 <sup>2</sup>
2	Salmonella	CFU/g	Không phát hiện	Không phát hiện
<b>Thông tư số 24/2019/TT-BYT</b>				
1	Mono và diglycerid của các acid béo (471)	mg/kg	GMP	≤ 3000
2	Carboxy Methyl Cellulose (466)	mg/kg	GMP	≤ 3000
3	Guar gum (412)	mg/kg	GMP	≤ 2000
4	Xathan gum (415)	mg/kg	GMP	≤ 2000
5	Caragenaan (407)	mg/kg	GMP	≤ 2000
6	Lecithin (322i)	mg/kg	GMP	≤ 10000
7	Tartrazine (102)	mg/kg	GMP	≤ 50
8	Hương thực phẩm tổng hợp	mg/kg	TCCS	≤ 5000
<b>Hàm lượng kim loại trong thực phẩm theo QCVN 8-2:2011/BYT</b>				
1	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	≤ 0,02	<0,02
2	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/kg	≤ 1	<1
3	Hàm lượng Asen (As)	mg/kg	≤ 0,5	<0,5
4	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/kg	≤ 0,05	<0,05

6651-C.T.  
 CÔNG TY  
 CHUYÊN NGHIỆP  
 HẠN  
 HẠNH  
 S. T. KHÁNH



CONFIDENTIAL

111

CONFIDENTIAL



**KEM BẮP  
PHŨ ĐẬU PHỘNG**



Thể tích thực: 75 ml

Tên sản phẩm: KEM BẮP PHŨ ĐẬU PHỘNG - NHÃN HIỆU MONI'S  
Sản phẩm được sản xuất tại Công Ty TNHH Hồng Hạnh  
Địa chỉ: Tổ 23, Thôn Hòn Nghệ, Xã Vĩnh Ngọc,  
TP. Nha Trang, Khánh Hòa.  
Điện thoại: 0258. 3831871 - 0983 389 140  
Website: www.kemmonis.com



8 936180 530605



Thành phần: Nước, đường kính trắng, đường mạch nha, bột sữa béo, bột sữa gầy, nước cốt dừa, bột kem không sữa, maltodextrin, dextrose, bột năng, bơ thực vật, đậu thực vật, đậu phộng, hạt bắp, muối ăn, chất ổn định (E471,E466,E415,E412,E407), chất nhũ hóa (E322) hương thực phẩm tổng hợp, màu thực phẩm tổng hợp(E102).  
Số tự CB sản phẩm: 18/MN/2024

Bảo quản: Đông lạnh thấp hơn -18°C hoặc trong ngăn đá tủ lạnh.  
Hướng dẫn sử dụng: Kem thực phẩm ăn liền sau khi mở bao bì.  
NSX: in trên bao bì. HSD: 12 tháng. Thể tích thực: 75 ml.

Mã số mẫu/ Sample code BN32405.24143045 MM32405.241430453	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 04/06/2024
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH HỒNG HẠNH**  
Địa chỉ/ Address : **TỔ 23 THÔN HÒN NGHÊ, XÃ VĨNH NGỌC, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**  
Tên mẫu/ Name of sample : **KEM BẮP PHỦ ĐẬU PHỘNG- NHÃN HIỆU MONI'S**  
Số lượng/ Quantity : 1  
Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đựng trong hộp nhựa.**  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 24/05/2024  
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 01/06/2024

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Enterobacteriaceae	CFU/g	< 10	ISO 21528-2:2017 (*)
2	Salmonella spp.	/25g	Không phát hiện	TCVN 8342:2010 (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/  
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

**TU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR**  
**TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION**



**TS. Trương Huỳnh Anh Vũ**



**Đoàn Thị Bội Hạnh**

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/

No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH  
[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM  
[☎] 18001105  
[📞] (84.28) 3911 7216  
[✉] casehcm@case.vn

CN CÁN THO  
[📍] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ  
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218  
[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;  
ketoancanthon@case.vn  
[🌐] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
[☎] (84.258) 246 5255  
[📞] (84.258) 246 5355  
[✉] vanphongmien trung@case.vn

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

**TRỤ SỞ CHÍNH**

☎ 02 Nguyễn Văn Thủ, P. ĐaKao, Q.1, TP.HCM

☎ **18001105**

☎ (84.28) 3911 7216

✉ casehcm@case.vn

**CN CẦN THƠ**

☎ F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ

☎ (84.292) 3918217 - 3918 218

✉ kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;

ketoancanthon@case.vn

☎ case.com.vn

**VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG**

☎ STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

☎ (84.258) 246 5255

☎ (84.258) 246 5355

✉ vanphongmien trung@case.vn

Mã số mẫu/ Sample code BN32405.24143045 MM32405.241430453	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 04/06/2024
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH HỒNG HẠNH**  
Địa chỉ/ Address : **TỔ 23 THÔN HÒN NGHÊ, XÃ VĨNH NGỌC, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**  
Tên mẫu/ Name of sample : **KEM BẮP PHỦ ĐẬU PHỘNG- NHÃN HIỆU MONI'S**  
Số lượng/ Quantity : 1  
Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đựng trong hộp nhựa.**  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 24/05/2024  
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 01/06/2024

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	As	mg/kg	Không phát hiện, MDL= 0,01	AOAC 986.15 (*)
2	Cd	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11) (*)
3	Hg	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,01	CASE.TN.0141 (2018) (Ref. EPA Method 7473 Manual MA 3000 – hãng NIPPON Instruments corporation) (*)
4	Pb	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11) (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory



**Phái Minh Loan**

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



**Đoàn Thị Bội Hạnh**

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/

No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/

No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

**TRỤ SỞ CHÍNH**

[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP.HCM

[☎] 18001105

[📞] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

**CN. CẦN THƠ**

[📍] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218

[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;

ketoancanthon@case.vn

[🌐] case.com.vn

**VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG**

[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[☎] (84.258) 246 5255

[📞] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmientrung@case.vn